

Số: 66/2023/QĐST-DS

Tiểu Cần, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Thạch P**, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp Tr, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Chị **Thạch N**, sinh năm 1987

Anh **Thạch R**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: ấp Tr, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Thạch N với bà Thạch P thống nhất thoả thuận: Chị Thạch N thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho bà Thạch P số tiền nợ hui là 35.000.000 đồng (Dây hui mở ngày 20/3/2018, hui 5.000.000 đồng, có 12 phần, 01 năm khai 03 lần). Bà Thạch P không yêu cầu tính lãi và cũng không yêu cầu anh Thạch R cùng trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 875.000 đồng: Chị Thạch N phải chịu 437.500 đồng. Bà Thạch P phải chịu 437.500 đồng nhưng do bà Thạch P là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí được Tòa án chấp nhận nên bà Thạch P được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền